

Số: 251/2019/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN H PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 179/2019/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Đức H, sinh ngày 12/8/1969

- Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 14/8/1968

Đều cư trú: Tổ 21B, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình, vào ngày 05/12/1989, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, bất đồng về quan điểm sống. Vì vậy, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh chị đã không tìm được giải pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng mà sống ly thân từ năm 2003 đến nay. Nay anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L đều xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L thì

thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã thật sự tự nguyện ly hôn. Vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận cho anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L có 03 con chung là Nguyễn Công Đ - sinh ngày 13/6/1991, Nguyễn Thành Q - sinh ngày 19/8/1995, Nguyễn Tiến N - sinh ngày 23/3/2003. Anh, chị thỏa thuận: Hiện nay, hai con Nguyễn Công Đ và Nguyễn Thành Q đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần, tự lập được về cuộc sống nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tiến N và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng cho con chung. Xét thỏa thuận này của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho con chung theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó Tòa án cần công nhận sự thỏa thuận về con chung của anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L. Anh, chị có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

[3]. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

[4]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không H ngày 07/11/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L có 03 con chung là Nguyễn Công Đ - sinh ngày 13/6/1991, Nguyễn Thành Q - sinh ngày 19/8/1995, Nguyễn Tiến N - sinh ngày 23/3/2003.

Ly hôn, anh H, chị L thỏa thuận như sau: Hiện nay, hai con Nguyễn Công Đ và Nguyễn Thành Q đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần, tự lập được về cuộc sống nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tiến N. Chị L không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng cho con chung Nguyễn Tiến N.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Anh H, chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị L mỗi người đã nộp 150.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí các số 0009601, 0009602 ngày 22/10/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân